

Số: /KH-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025,**  
**định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

Thực hiện Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”,

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện và hình thành mạng lưới thư viện hiện đại; bảo đảm cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của người sử dụng; thu hút đông đảo người dân quan tâm, sử dụng dịch vụ thư viện, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập.

Cụ thể hóa việc triển khai thực hiện hiệu quả, đảm bảo mục tiêu theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, đồng thời, các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành thư viện thuộc lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách.

**2. Mục tiêu chủ yếu và định hướng**

a) Mục tiêu chủ yếu đến năm 2025

- Đầu tư và phát triển Thư viện tỉnh hoàn thiện về hạ tầng số, dữ liệu số, triển khai liên thông, chia sẻ tài nguyên và sản phẩm thông tin thư viện theo chức năng, nhiệm vụ, văn bản hợp tác.

- Phấn đấu 100% thư viện huyện, thị xã, thành phố được đầu tư về hạ tầng số (máy tính, máy scan).

- Từng bước đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng số cho hệ thống thư viện cơ sở giáo dục, thư viện chuyên ngành trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử của Thư viện tỉnh có khả năng cung cấp dịch vụ trực tuyến, tích hợp với thành phần dữ liệu mở của Hệ tri thức Việt số hóa.

- 60% thư viện chuyên ngành và thư viện đại học (nếu có), cao đẳng, thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác trên địa bàn có Trang thông tin điện tử có khả năng cung cấp dịch vụ trực

tuyển truy cập được trên nhiều Thiết bị (trừ các dịch vụ thuộc phạm vi bí mật nhà nước và dịch vụ đọc hạn chế).

- 70% tài liệu cổ, quý hiếm và bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học do Thư viện tỉnh thu thập và quản lý được số hóa, tài liệu nội sinh, các công trình nghiên cứu khoa học do các thư viện chuyên ngành thu thập và quản lý được số hóa.

- 100% người làm công tác thư viện được đào tạo và đào tạo lại, cập nhật các kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại.

- Trên 60% số thư viện trên địa bàn tỉnh được kiểm tra, quản lý thông qua hệ thống quản lý thông tin của cơ quan quản lý.

#### b) Định hướng đến năm 2030

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển thư viện số, thực hiện liên thông các loại hình thư viện, bảo đảm cung ứng hiệu quả dịch vụ cho người sử dụng thư viện mọi nơi, mọi lúc.

## **II. NỘI DUNG VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

### **1. Giai đoạn I (từ nay đến năm 2025)**

- Hoàn thiện và phát triển hạ tầng số, dữ liệu số. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ quá trình chuyển đổi số của hệ thống thư viện tỉnh, huyện, thị xã và thành phố.

- Sưu tầm, thu thập và số hóa tài liệu địa phương phục vụ bạn đọc tại Thư viện tỉnh.

- Sưu tầm, thu thập và số hóa tài liệu cổ (tài liệu được biên soạn trên lá Bông của người dân tộc Khmer,...), tài liệu quý hiếm, tài liệu nội sinh, các công trình nghiên cứu khoa học về địa phương.

- Đầu tư, nâng cấp phần mềm quản lý thư viện nhằm thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu Thư viện tỉnh thống nhất chuẩn nghiệp vụ đã được chuẩn hóa; thực hiện chia sẻ tài nguyên thông tin dùng chung trong hệ thống Thư viện công cộng.

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử của Thư viện tỉnh, từng bước xây dựng Trang thông tin điện tử và trang thiết bị cho các Thư viện huyện, thị xã, thành phố và tiến hành số hóa tài liệu phục vụ bạn đọc trên Trang thông tin điện tử của thư viện.

- Tham gia Đề án mục lục liên hợp của ngành Thư viện nhằm chia sẻ nguồn lực giữa các thư viện trong công tác biên mục, đồng thời, tạo điều kiện cho bạn đọc tìm kiếm tài liệu trên mạng Internet dễ dàng.

- Thu thập, bổ sung (mua, thuê) cơ sở dữ liệu sách điện tử từ các đơn vị phát hành, trung tâm dữ liệu, nhà xuất bản. Đồng thời, chia sẻ nguồn lực với các Thư viện trong khu vực và cả nước.

- Tạo điều kiện cho Thư viện của các Trường Cao đẳng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng được tham gia vào Đề án mục lục liên hợp với thư viện của các Trường Đại học trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long để chia sẻ tài liệu

chuyên môn kỹ thuật, giúp cho người học cơ hội tiếp cận với nguồn tài liệu tham khảo hiện đại và chuyên sâu.

- Tạo điều kiện cho cán bộ thư viện tham dự hội nghị, hội thảo, các lớp tập huấn và tham quan học hỏi kinh nghiệm về chuyển đổi số.

- Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn I.

## **2. Giai đoạn II (Từ năm 2026 đến năm 2030)**

- Tiếp tục đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống thư viện toàn tỉnh ngày càng hiện đại, bảo đảm triển khai, vận hành thư viện số và tự động hóa thư viện.

- Tiếp tục thực hiện sưu tầm, số hóa và khai thác các bộ sưu tập, các công trình nghiên cứu khoa học về địa phương có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học. Đồng thời, nâng cao chất lượng hoạt động Trang thông tin điện tử Thư viện tỉnh nhằm quảng bá thư viện, phục vụ rộng rãi bạn đọc trong và ngoài nước tra cứu và đọc sách điện tử.

- Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nguồn nhân lực thư viện nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động thư viện theo hướng ngày càng hiện đại.

- Tập trung đầu tư để Thư viện tỉnh giữ vai trò là đầu mối trong hoạt động liên kết, chia sẻ nguồn lực thông tin với các loại hình thư viện khác trên địa bàn. Tham gia kết nối với các tổ chức thư viện trong nước và quốc tế nhằm trao đổi tài liệu và liên kết hoạt động với các thư viện, phát triển thư viện theo hướng ngày càng hiện đại.

- Tổ chức tổng kết đánh giá kết quả đã thực hiện vào năm 2030.

## **III . NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nâng cao nhận thức, tăng cường tuyên truyền**

a) Nâng cao nhận thức của các cấp lãnh đạo và người làm công tác thư viện về vai trò quan trọng và yêu cầu sớm triển khai chuyển đổi số ngành thư viện, gắn việc chuyển đổi số Thư viện với ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, nhằm khai thác tài nguyên và sản phẩm thông tin, tiện ích và dịch vụ phong phú, sinh động, đáp ứng nhu cầu của mọi người dân trong nền kinh tế số, xã hội số.

b) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số ngành thư viện thông qua phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác, lồng ghép trong các hoạt động, sự kiện liên quan; chú trọng biểu dương, tôn vinh những trường hợp đạt nhiều kết quả tích cực về chuyển đổi số để lan tỏa, nhân rộng.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động lựa chọn thư viện cấp huyện là địa điểm triển khai, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, bao gồm các kỹ năng như tra tìm tài liệu hiện có tại thư viện, truy cập và sử dụng Internet, mượn liên thư viện...

### **2. Triển khai cơ chế, chính sách và các quy định của pháp luật**

a) Nghiên cứu thực hiện Luật Thư viện và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành thư viện, cụ thể hóa các quy định của ngành để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

b) Phối hợp rà soát hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, quy định pháp luật có liên quan nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, trong đó chú trọng chính sách cho người làm công tác thư viện và các chính sách khuyến khích chuyển đổi số trong thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng.

c) Thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thư viện và áp dụng công nghệ thông tin trong thư viện, số hóa tài nguyên thông tin, chuẩn hóa siêu dữ liệu trong thư viện số, kết nối liên thông thư viện, chia sẻ tài nguyên, sản phẩm thông tin giữa các thư viện trong khu vực và cả nước.

d) Đảm bảo các điều kiện cần thiết về hạ tầng, thiết bị kỹ thuật và công nghệ hiện đại đối với Thư viện tỉnh nhằm hỗ trợ, phục vụ tích cực quá trình chuyển đổi số.

đ) Huy động, kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng trong và ngoài nước cùng tham gia đầu tư, tài trợ kinh phí để nghiên cứu, ứng dụng công nghệ và thực hiện chuyển đổi số ngành thư viện.

### **3. Hoàn thiện và phát triển hạ tầng số của ngành thư viện**

a) Từng bước nâng cấp, hoàn thiện, phát triển hạ tầng kỹ thuật (hạ tầng phần cứng, hạ tầng phần mềm), đáp ứng yêu cầu các dịch vụ thư viện số theo hướng kết nối mạng lưới hiện đại, linh hoạt theo thời gian thực, số hóa tài nguyên thông tin nhằm phục vụ kết nối liên thông, đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy mô, đặc thù của từng loại thư viện, sớm hình thành thư viện điện tử, thư viện số.

b) Nâng cấp, tái cấu trúc hạ tầng của thư viện công cộng tỉnh, huyện, thị xã, thành phố để đẩy nhanh việc chuyển đổi, hình thành hạ tầng số, thực hiện cung cấp dữ liệu và kết nối với cơ sở dữ liệu của quốc gia, của các cơ quan, ban ngành theo quy định pháp luật, trong đó xác định những nội dung kết nối trong ngành thư viện và những nội dung kết nối với các ngành khác, chú trọng quản lý an toàn, bảo mật dữ liệu và các nguồn lực thông tin.

c) Tăng cường đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị, tiện ích thư viện thông minh trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, đặc biệt đối với Thư viện tỉnh là thư viện có vai trò quan trọng.

d) Thực hiện triển khai Kế hoạch, Chương trình theo hình thức thuê, hợp tác liên quan đến ứng dụng, cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin theo từng nhiệm vụ cụ thể, đúng quy định của pháp luật.

### **4. Phát triển dữ liệu số ngành thư viện**

a) Tập trung thúc đẩy các đề án số hóa tài liệu và tài nguyên, sản phẩm thông tin thư viện trên cơ sở tạo mới và tích hợp với cơ sở dữ liệu số sẵn có theo hướng mở, chú trọng tài nguyên giáo dục mở, trong đó:

- Thư viện công cộng tỉnh, huyện, thị xã, thành phố: Ưu tiên số hóa tài liệu địa chí, tài liệu cổ, quý hiếm, bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học.

- Thư viện chuyên ngành: Ưu tiên số hóa tài liệu nội sinh, quý hiếm, tài liệu tham khảo, tài liệu có nhu cầu sử dụng cao.

- Thư viện lực lượng vũ trang nhân dân: Ưu tiên số hóa tài liệu quý hiếm, tài liệu về quân sự, an ninh, các đề tài chiến tranh cách mạng,...

- Các thư viện cơ sở giáo dục khác: Ưu tiên số hóa tài liệu tham khảo, học liệu, tài liệu nội sinh gắn với chương trình đào tạo.

Khuyến khích thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, các tổ chức, cá nhân cùng tham gia số hóa tài nguyên, sản phẩm thông tin thư viện.

Các dữ liệu, tài nguyên số này sau khi được các cơ quan, tổ chức chuyên môn đánh giá và thẩm định sẽ trở thành một nguồn quan trọng của tài nguyên số quốc gia, được kết nối đồng bộ với Hệ tri thức Việt số hóa để chia sẻ, sử dụng nhằm lan tỏa, truyền bá văn hóa, góp phần nâng cao dân trí, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

b) Hợp tác xây dựng hệ thống định các thư viện, cơ quan thông tin và các dịch vụ cung ứng tại thư viện cũng như trên không gian mạng. Hỗ trợ, thúc đẩy hợp tác để cung cấp dịch vụ định danh cho người sử dụng; xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ trực tuyến và phổ biến rộng rãi tới tất cả người dân, có phân biệt các đối tượng đặc thù.

c) Liên kết xây dựng mục lục liên hợp phản ánh tài liệu dùng chung và mục lục liên hợp với một số ngành, lĩnh vực; tăng cường dịch vụ thông tin chuyên đề, đổi mới dịch vụ thông tin thư viện theo hướng cung cấp thông tin và tri thức theo yêu cầu.

d) Đa dạng hóa các dịch vụ thư viện sử dụng tài nguyên số, sản phẩm thông tin số ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

## **5. Xây dựng và phát triển nền tảng số**

a) Xây dựng, tích hợp, kết nối, liên thông, chia sẻ cơ sở dữ liệu, trao đổi tài nguyên thông tin số giữa các thư viện trong khu vực và cả nước; hợp tác trong bổ sung, chia sẻ, dùng chung cơ sở dữ liệu hoặc quyền truy cập tài nguyên thông tin số.

b) Thực hiện kiểm tra, quản lý thư viện theo hệ thống (công cộng, trường học, chuyên ngành,...).

c) Cung cấp dịch vụ trực tuyến (giới thiệu tài nguyên thông tin mới, tra cứu tài nguyên thông tin, mượn/trả, gia hạn tài nguyên thông tin, sao chụp từ xa...) hỗ trợ học tập, nghiên cứu và giải trí cho người dân.

d) Triển khai ứng dụng thư viện số trên thiết bị di động thông minh (điện thoại di động, máy tính bảng,...) để cung cấp các dịch vụ và khả năng truy cập vào các nguồn tài nguyên thông tin của thư viện ở mọi lúc, mọi nơi.

đ) Khuyến khích các doanh nghiệp, thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân tham gia số hóa các tài nguyên, các sản phẩm thông tin về thư viện phục vụ cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

## **6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng**

a) Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng; quản lý và giám sát an toàn thông tin; bảo mật dữ liệu, bảo đảm cơ chế sao lưu, phục hồi đối với máy chủ, máy trạm, các thiết bị đầu cuối liên quan.

b) Tổ chức, phối hợp lực lượng ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng.

c) Xây dựng hạ tầng, nền tảng số, dữ liệu số bảo đảm thông tin tin cậy, an toàn, lành mạnh; phát triển hệ thống nền tảng, hạ tầng, mạng lưới gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng, có khả năng tự sàng lọc, phát hiện mã độc tấn công, bảo vệ ở mức cơ bản.

## **7. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

a) Thực hiện liên kết đào tạo, mở các lớp đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, trình độ, kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý và người làm công tác thư viện.

b) Huy động sự tham gia nhân lực của các doanh nghiệp, tổ chức vào tiến trình chuyển đổi số ngành thư viện.

## **8. Đẩy mạnh hợp tác trong và ngoài nước**

a) Tranh thủ sự giúp đỡ của các quốc gia tiên tiến và tổ chức, doanh nghiệp quốc tế vào việc phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, chuyên gia khoa học và công nghệ, nguồn lực thông tin cũng như đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, nghiên cứu khoa học trong thư viện.

b) Tạo điều kiện cho cán bộ ngành thư viện tham gia học tập kinh nghiệm các thư viện trong và ngoài nước phát triển mạnh về chuyển đổi số.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện gồm: Ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách hoạt động chuyên ngành của lực lượng vũ trang; nguồn đầu tư, tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì, phối hợp các sở ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch, dự trù kinh phí cụ thể để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền phối hợp các sở ngành đề xuất gắn kết với các chương trình chuyển đổi số trong hoạt động thư viện với xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số tại địa phương và theo Chương trình “Chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Rà soát, đề xuất dự án đầu tư liên quan đến ngành thư viện vào kế hoạch đầu tư trung hạn và hàng năm theo quy định của Luật đầu tư công.

- Tổng hợp đề nghị tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức; phối hợp các sở, ban ngành triển khai tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành thư viện.

- Chỉ đạo hệ thống thư viện công cộng triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số; thu thập các tài liệu quý hiếm, tài liệu cổ; tài nguyên thông tin địa chí để số hóa; xây dựng thư viện điện tử, bộ sưu tập số về địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng hợp hàng năm; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

- Hàng năm, chịu trách nhiệm chủ trì tổng hợp kinh phí thực hiện Kế hoạch đối với các đơn vị cấp tỉnh, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt làm cơ sở thực hiện.

## **2. Sở Tài chính**

Hàng năm, trên cơ sở Kế hoạch được duyệt, Sở Tài chính phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách cấp tỉnh.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối kế hoạch đầu tư trung hạn hàng năm theo quy định của Luật đầu tư công trong khả năng cân đối ngân sách tỉnh.

## **4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh**

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh việc nghiên cứu, thực hiện chuyển đổi số tại các thư viện thuộc thẩm quyền quản lý.

- Xây dựng hệ thống thư viện số, liên thông, chia sẻ nguồn lực thông tin trong toàn hệ thống thư viện đảm bảo các yếu tố đặc thù của lực lượng vũ trang.

- Hàng năm, lập dự toán kinh phí gửi cơ quan chủ quản xem xét bố trí kinh phí thực hiện.

## **5. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Tập trung đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ thư viện trong hệ thống giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hoạt động thư viện.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đẩy mạnh xây dựng Trang thông tin điện tử và phát triển tài nguyên giáo dục mở dùng chung.

- Áp dụng các tiêu chuẩn nghiệp vụ thư viện để từng bước hiện đại hóa, chuẩn hóa thư viện trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

## **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành có liên quan triển khai, phổ biến đến các tổ chức, cá nhân có liên quan các quy định bảo vệ sở hữu trí tuệ trên mạng để thúc đẩy chuyển đổi số ngành thư viện; công bố các tiêu chuẩn quốc gia về hoạt động chuyển đổi số liên quan đến thư viện và thư viện số.

- Phát triển nguồn lực thông tin khoa học và công nghệ chia sẻ cho các thư viện; hỗ trợ, triển khai các nhiệm vụ khoa học liên quan tới các hoạt động thư viện và chuyển đổi số trong thư viện.

## **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

Triển khai, hướng dẫn các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo an toàn thông tin phục vụ quá trình chuyển đổi số của tỉnh trong đó có chuyển đổi số ngành thư viện.

## **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Căn cứ Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai tại địa phương, từng bước đầu tư cơ sở hạ tầng, thực hiện chuyển đổi số tại thư viện huyện, thị xã, thành phố và trong hệ thống thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, các cơ sở giáo dục khác tại địa phương mình quản lý.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá định kỳ hàng năm, gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền thì các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ VH, TT&DL;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- BCHQS tỉnh;
- BCHBĐBP tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các H, TX, TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Thị Diễm Ngọc**